

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2022/HNGĐ-PT
Ngày 12-7-2022
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con
khi ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Vân Thúy

Các Thẩm phán: Ông Phạm Hữu Trường

Bà Phạm Thị Thanh Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Trang - Thư ký của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử phúc thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 10/2022/TLPT-HNGĐ ngày 11 tháng 5 năm 2022 về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn.

Do Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 12/2022/HNGĐ-ST ngày 31 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 12/2022/QĐ-PT ngày 06 tháng 6 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Phan Thị L, sinh năm 1988; ĐKKHKT: Số 42B tổ 12 cụm 2, phường Đông Khê, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện tại: Số 42 đường Vĩnh Lưu, phường Đông Hải 1, quận Hải An, thành phố Hải Phòng;

- *Bị đơn:* Anh Vũ Thanh T, sinh năm 1981; nơi cư trú: Số 42B tổ 12 cụm 2, phường Đông Khê, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

3. Người kháng cáo: Chị Phan Thị L là nguyên đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo tài liệu có trong hồ sơ và bản án sơ thẩm nội dung vụ án như sau:*

Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan Thị L và anh Vũ Thanh T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, được sự đồng ý của hai bên gia đình, có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán của địa phương và có đăng ký kết hôn ngày 15 tháng 6 năm 2013 tại Ủy ban nhân dân phường Đông Khê, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Sau khi kết hôn, chị L và anh T không cùng quan điểm sống nên phát sinh nhiều mâu thuẫn. Từ năm 2007, mâu thuẫn trở nên trầm trọng, anh T có những hành động bạo lực không kiểm soát được, đe dọa đến tính mạng của mẹ con chị L. Đỉnh điểm nhất là vào tháng 6 năm 2021, khi vợ chồng mâu thuẫn, anh T đã đánh làm chị L bị gãy mũi, phải đi phẫu thuật gây ảnh hưởng nhiều đến sức khỏe. Chị L và anh T hiện đã sống ly thân, không còn quan hệ tình cảm và kinh tế. Hai bên gia đình đã khuyên ngăn hòa giải nhưng không có kết quả mà mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không có hạnh phúc, chị L đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Vũ Thanh T.

Về việc nuôi con: Chị Phan Thị L và anh Vũ Thanh T có hai con chung là Vũ Đức Trí, sinh ngày 12 tháng 3 năm 2014 và Vũ Ngọc Diệp, sinh ngày 04 tháng 12 năm 2019. Chị L đề nghị Tòa án giao cả hai con cho chị L nuôi. Việc cấp dưỡng nuôi con, anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về việc chia tài sản: Chị Phan Thị L và anh Vũ Thanh T không có tài sản chung nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn là anh Vũ Thanh T trình bày như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Năm 2013, anh Vũ Thanh T và chị Phan Thị L kết hôn trên cơ sở tự nguyện, được sự đồng ý của hai bên gia đình và có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán của địa phương, có đăng ký kết hôn ngày 15 tháng 6 năm 2013 tại UBND phường Đông Khê, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc đến tháng 6 năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng về kinh tế và không hiểu ý nhau dẫn đến có xô xát nhẹ. Gia đình hai bên đã nhiều lần hòa giải nên chị L đã đồng ý không ly hôn nữa. Nay chị L có đơn xin ly hôn, anh xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn nên anh không đồng ý ly hôn.

Về việc nuôi con: Chị Phan Thị L và anh Vũ Thanh T có hai con chung là Vũ Đức Trí, sinh ngày 12 tháng 3 năm 2014 và Vũ Ngọc Diệp, sinh ngày 04 tháng 12 năm 2019. Trường hợp phải ly hôn, anh T đề nghị Tòa án giao cả hai con cho anh nuôi. Việc cấp dưỡng nuôi con, anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về việc chia tài sản: Chị Phan Thị L và anh Vũ Thanh T không có tài sản chung nên anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Với nội dung vụ án như trên tại Bản án số 12/2022/HNGĐ-ST ngày 31 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã quyết định:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56, khoản 1

Điều 71, các điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Về quan hệ vợ chồng: Chị Phan Thị L được ly hôn anh Vũ Thanh T.

Về việc nuôi con: Giao con Vũ Đức Trí, sinh ngày 12 tháng 3 năm 2014 cho anh Vũ Thanh T trực tiếp nuôi, giao con Vũ Ngọc Diệp, sinh ngày 04 tháng 12 năm 2019 cho chị Phan Thị L trực tiếp nuôi cho khi mỗi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, chị Phan Thị L và anh Vũ Thanh T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về việc chia tài sản: Chị Phan Thị L và anh Vũ Thành T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra bản án còn tuyên án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm, nguyên đơn chị Phan Thị L kháng cáo đối với một phần bản án sơ thẩm về việc nuôi con, đề nghị giao cả hai con Vũ Đức Trí, sinh ngày 12 tháng 3 năm 2014 và Vũ Ngọc Diệp, sinh ngày 04 tháng 12 năm 2019 cho chị Phan Thị L trực tiếp nuôi dưỡng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tại phiên tòa phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án cho đến phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm, Thư ký đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Các đương sự cũng đã được thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Anh chị có hai con chung là cháu Vũ Đức Trí, sinh ngày 12 tháng 3 năm 2014 và cháu Vũ Ngọc Diệp, sinh ngày 04 tháng 12 năm 2019. Cả hai anh chị đều đề nghị Tòa án giải quyết cho nuôi cả hai cháu. Xét thấy, cháu Vũ Ngọc Diệp chưa đủ 36 tháng tuổi, cần sự chăm sóc của mẹ nên theo quy định tại khoản 3 Điều 81 Luật Hôn nhân gia đình cần giao cháu cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng. Theo tài liệu chị L cung cấp thấy thu nhập của chị L ổn định và đạt mức 20 triệu/tháng, đủ điều kiện để chăm sóc nuôi dưỡng cháu. Đối với cháu Vũ Đức Trí hiện nay vẫn sống chung với bố và ông bà nội tại địa chỉ 42B tổ 12 cụm 2 Đông Khê, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Về điều kiện kinh tế anh T có công việc, thu nhập ổn định, mức lương từ 08-10 triệu đồng/tháng, gia đình có ông bà nội trợ giúp hỗ trợ trong việc chăm sóc nuôi dưỡng con. Vì vậy, để đảm bảo sự ổn định cho cháu Trí trong cuộc sống và học tập, cần giao cháu cho anh T chăm sóc, nuôi dưỡng. Về vấn đề cấp dưỡng và tài sản chung, anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, căn cứ khoản 1 Điều 308, Điều 313 của Bộ luật Tố tụng dân sự,

đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của chị Phan Thị L, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền: Đây là vụ án “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Bị đơn Vũ Thanh T có nơi cư trú tại quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng nên Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm là đúng thẩm quyền. Do bản án sơ thẩm có kháng cáo nên Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm là đúng quy định pháp luật.

[2] Về nội dung: Xét tính có căn cứ và hợp pháp của kháng cáo thấy:

Về con chung: Chị Phan Thị L và anh Vũ Thanh T có 02 con chung là cháu Vũ Đức Trí, sinh ngày 12 tháng 3 năm 2014 và cháu Vũ Ngọc Diệp, sinh ngày 04 tháng 12 năm 2019. Bản án sơ thẩm tuyên giao cháu Vũ Ngọc Diệp cho chị L nuôi dưỡng, giao cháu Vũ Đức Trí cho anh T nuôi dưỡng. Sau khi xét xử sơ thẩm, chị L kháng cáo yêu cầu được nuôi cả hai con. Xét điều kiện nuôi con của chị L và anh T: cả hai anh chị đều có công việc ổn định, có thu nhập ổn định. Anh T hiện ở cùng với bố mẹ đẻ, chị L hiện ở nhà thuê, không ở cùng bố mẹ đẻ, do ông bà ngoại ở xa. Cả hai đều không có nhà riêng. Như vậy, xét về điều kiện nuôi con của cả hai là ngang nhau, cả hai đều có điều kiện để đảm bảo việc chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Mặt khác, trên thực tế, hiện cả hai cháu đều đang ở với ông bà nội, các cháu đều được chăm sóc, đảm bảo sinh hoạt, học tập đầy đủ và phát triển bình thường. Cháu Vũ Ngọc Diệp chưa đủ 36 tháng tuổi nên cần giao cho mẹ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Cháu Vũ Đức Trí hiện đang học lớp 2 trường Tiểu học cơ sở Chu Văn An, gần nhà ông bà nội ở Đông Khê. Việc đưa đón, chăm sóc các cháu đi học các bên đều trình bày nhờ ông bà nội đưa đón. Vì vậy, bản án sơ thẩm quyết định giao cháu Diệp cho chị L nuôi dưỡng và giao cháu Trí cho anh T nuôi dưỡng là phù hợp và đúng quy định. Yêu cầu kháng cáo của chị Phan Thị L không có cơ sở chấp nhận.

[3] Từ những phân tích trên, căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, không chấp nhận kháng cáo của chị Phan Thị L, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Về án phí dân sự phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên chị Phan Thị L không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308, Điều 313 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 56, khoản 1 Điều 71, các điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của chị Phan Thị L, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 12/2022/HNGĐ-ST ngày 31 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan Thị L được ly hôn anh Vũ Thanh T.

2. Về việc nuôi con chung: Giao con Vũ Đức Trí, sinh ngày 12 tháng 3 năm 2014 cho anh Vũ Thanh T trực tiếp nuôi, giao con Vũ Ngọc Diệp, sinh ngày 04 tháng 12 năm 2019 cho chị Phan Thị L trực tiếp nuôi cho khi mỗi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, chị Phan Thị L và anh Vũ Thanh T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về việc chia tài sản: Chị Phan Thị L và anh Vũ Thanh T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết.

4. Về án phí:

- Chị Phan Thị L phải nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí tạm ứng án phí sơ thẩm chị Phan Thị L đã nộp theo Biên lai thu số 0006523 ngày 14 tháng 10 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng; chị Phan Thị L đã nộp đủ tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

- Chị Phan Thị L phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự phúc thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo biên lai số **0006614 ngày 06 tháng 4 năm 2022 tại** Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng; chị Phan Thị L đã nộp đủ tiền án phí ly hôn phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND TP Hải Phòng;
- TAND quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền,
thành phố Hải Phòng;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Trần Thị Vân Thúy